

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2018/HS-ST**.
Ngày: 29 - 8 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tuất.

2. Ông Trần Quang Vinh.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Toà án nhân dân huyện T tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST - HS, ngày 14/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Lâm T**, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1994 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân S, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1957. Vợ: Võ Thị H, sinh năm 1994; con: có 01 người sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt.

Người bị hại: Hoàng D, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Hồ Thị T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 28/02/2018, sau khi uống rượu xong, Hoàng Lâm T nhớ lại chuyện xảy ra mâu thuẫn với anh Hoàng D nên nảy sinh ý định đi đến nhà anh D để gây chuyện. Khi đi, Hoàng Lâm T đem theo một con dao Thái lan dài 25,7cm. Đến khoảng 00 giờ ngày 01/3/2018, Hoàng Lâm T đến nhà anh Hoàng D, dùng tay giật cách cửa cổng đang khóa và gọi “D đâu ra đây nói chuyện”. Lúc này, nghe ồn ào thì chị Hoàng Thị T (vợ anh D) ra thấy cánh cửa bung ra thì gọi anh D thức dậy. Anh D từ trong nhà mở cửa đi ra chỗ T nói “Khuya rồi mày về đi để xóm giềng và gia đình tao ngủ”. Khi anh D đến cách cổng khoảng 1m thì bị Hoàng Lâm T cầm dao bằng tay trái xông đến chém nhiều cái vào người, anh D đưa hai tay lên đỡ thì bị chém gây thương tích ở khuỷu tay phải và cẳng tay trái. Chị T thấy T cầm dao nên la lên “Thằng T nó cầm dao đâm đó, bỏ chạy đi”, thì anh D bỏ chạy theo ven đường. Chị T chạy vào nhà gọi hai người con là Hoàng Văn C, sinh năm 1998 và Hoàng Văn T, sinh năm 2000 dậy nói cho biết anh D bị T đánh. Nghe vậy, T cầm một cây rựa, cầm một cây tip sắt chạy ra để đánh lại T, thì bị T cầm dao đuổi C chạy vào nhà anh Trần Văn Đ, C nhờ anh Đ gọi điện báo Công an xã; T cầm cây rựa định xông vào đánh Thiên thì bị chị T can ngăn; bà Hoàng Thị T - là mẹ của T lấy con dao và can ngăn đưa T về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175, ngày 02/4/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Bình Thuận kết luận về thương tích của Hoàng D như sau: *Vết sẹo phần mềm vùng khuỷu tay phải, sẹo liền tốt, kích thước 1,5 x 0,1cm; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Vết sẹo phần mềm vùng 1/3 dưới mắt sau cẳng tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 1,5 x 0,1cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%; vết sẹo phần mềm vùng 1/3 dưới mắt sau cẳng tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 4,5 x 0,1 cm; hiện hạn chế cử động ngón IV, V bàn tay trái ở các động tác: co, duỗi, dạng, khép ngón; tê từ vết thương đến ngón IV, V bàn tay trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%+2%. Các vết sẹo do vật sắc gây ra, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay phải và tay trái của nạn nhân với vậy gây thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%.*

Tại bản cáo trạng số: 19/CT - VKSND-TL, ngày 23/7/2018; Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hoàng Lâm T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Lâm T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Lâm T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Hoàng Lâm T với mức án từ 04 tháng đến 05 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian

thử thách là 12 tháng. Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một con dao loại Thái lan dài 25,7cm có cán nhựa màu vàng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T bảo quản.

Bị cáo Hoàng Lâm T không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Hoàng D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Lâm T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, sau khi uống rượu về thì Hoàng Lâm T nhớ lại những chuyện mâu thuẫn với anh Hoàng D nên nảy sinh ý định gây thương tích cho anh Hoàng D. Hoàng Lâm T cầm con dao Thái lan dài 25,7cm rồi điều khiển xe mô tô chạy đến nhà anh D tại Thôn 1, xã Đ, huyện T để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 00 giờ ngày 01/3/2018, Hoàng Lâm T đến nhà anh D dùng tay và chân đập, giật bung cửa cổng. Lúc này, anh D ở trong nhà đi ra thì bị T cầm dao bằng tay trái chém theo hướng từ trái qua phải vào người anh Hoàng D. Khi anh D đưa tay lên đỡ thì trúng vào tay bị thương tích như sau: Vết sẹo phần mềm vùng khuỷu tay phải, sẹo liền tốt, kích thước 1,5 x 0,1cm; vết sẹo phần mềm vùng 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 1,5 x 0,1cm; vết sẹo phần mềm vùng 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, sẹo liền tốt, kích thước 4,5 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%.

Bị cáo Hoàng Lâm T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thể nhưng, đã có hành vi dùng dao - là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Hoàng D với tỷ lệ thương tích là 7% (tạm thời). Hành vi trên của bị cáo T đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), theo như cáo trạng của VKSND huyện T truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Lâm T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi quyết định hình phạt cần xem xét lượng giảm cho bị cáo. Thêm một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét thấy: Bị cáo phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 BLHS năm 2015. Do đó, cần áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo Hoàng Lâm Thiên dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hoàng Lâm T phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS. Bị cáo có quá trình nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy không cần xử phạt tù đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm gì cho xã hội. Do đó, chỉ cần xử phạt tù, nhưng cho hưởng án treo; giao bị cáo Hoàng L Thiên cho UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS năm 2015.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, người bị hại - Anh Hoàng D yêu cầu bị cáo Thiên phải bồi thường chi phí điều trị thương tích là 14.757.000đ. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Hoàng Lâm T đã bồi thường cho anh Dũng số tiền 10.000.000đ. Tại phiên tòa, anh Hoàng Dũng tiếp tục yêu cầu bị cáo Hoàng Lâm T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 4.757.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của anh Hoàng D. Xét thấy: Sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Hoàng Lâm T và bị hại Hoàng D là hoàn toàn tự nguyện; không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật cho nên cần công nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo Hoàng Lâm T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng D số tiền là 4.757.000đ là phù hợp.

[5] *Về vật chứng trong vụ án:* Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự: Một con dao dài 25,7cm, loại dao Thái Lan một mặt lưỡi, cán bằng nhựa màu vàng dài 11,5cm, lưỡi bằng sắt màu trắng dài 14,2cm, phần lưỡi dao ngay vị trí cán dao rộng 2cm, phần lưỡi dao vị trí rộng nhất dài 2,5cm, lưỡi dao đã bị gãy, phần rộng ngay vị trí mũi dao dài 0,4cm (đã niêm phong có chữ ký của bị can Hoàng Lâm T và chữ ký của điều tra viên Huỳnh Công P) là vật chứng không có giá trị sử dụng cho nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Hoàng Lâm T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 134 của BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Lâm T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 134, các điểm s, b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 của BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Hoàng Lâm T: 04 (bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/8/2018).

Giao bị cáo Hoàng Lâm T cho UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận để giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Hoàng Lâm T) cố ý vi phạm hai nghĩa vụ trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo (Hoàng Lâm T) phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ điểm b, khoản 1 điều 46 BLHS năm 2015 và các Điều 584, 586, 590 và khoản 2 Điều 357 BLDS năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Hoàng D với bị cáo Hoàng Lâm T như sau:

Bị cáo Hoàng Lâm T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe cho anh D số tiền 4.757.000đ (bốn triệu bảy trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) đang thu giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện T số 3949.0.1054628 mở tại Kho bạc nhà nước huyện T theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm. Trường hợp có tranh chấp về lãi suất thì người phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất bằng 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Hoàn trả lại cho bị cáo Hoàng Lâm T số tiền 243.000đ (hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Về vật chứng:

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một con dao dài 25,7cm, loại dao Thái Lan một mặt lưỡi, cán bằng nhựa màu vàng dài 11,5cm, lưỡi bằng sắt màu trắng dài 14,2cm, phần lưỡi dao ngay vị trí cán dao rộng

2cm, phần lưỡi dao vị trí rộng nhất dài 2,5cm, lưỡi dao đã bị gãy, phần rộng ngay vị trí mũi dao dài 0,4cm (đã niêm phong có chữ ký của bị can Hoàng Lâm T và chữ ký của điều tra viên Huỳnh Công P) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Lâm T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, sung công quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/8/2018 (đã giải thích quyền kháng cáo).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; NCQNVLQ;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã Đ;
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Yến